

Bản án số: 02/2020/KDTM-ST

Ngày 23 – 11 – 2020

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Càn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Hà

Ông Nguyễn Văn Hiến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2020/TLST-KDTM ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc “tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-KDTM ngày 03 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn Minh T. Địa chỉ: Khu công nghiệp T, phường Tr, quận B, thành phố Cần Thơ.

*Đại diện theo pháp luật của nguyên đơn:* Ông C, chức vụ: Tổng Giám đốc.

*Đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Thế Đ, sinh năm 1973, chức vụ: Phó phòng hành chính. Địa chỉ: Số A, phường Tr, quận B, thành phố Cần Thơ – văn bản ủy quyền ngày 05/10/2020 (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hữu P – Chủ Đại lý Minh P. Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Đ1, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo đơn khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Minh T và lời trình của ông Nguyễn Thế Điện tại phiên tòa, thể hiện:*

Trong các tháng 7 và 8/2019 Đại lý Minh P có mua hàng thuốc thủy sản và thuốc xử lý nước của Công ty TNHH Minh T, thỏa thuận thanh toán trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn bán hàng, khi hết thời hạn này phải chịu lãi suất chậm thanh toán. Do ông P không thực hiện nghĩa vụ thanh toán, Công ty đã nhiều

lần làm việc yêu cầu ông P thực hiện nghĩa vụ nên vào ngày 30/9/2019 giữa Công ty và Đại lý Minh P tiến hành đối chiếu công nợ thì Đại lý Minh P còn thiếu của Công ty số tiền là 112.746.000 đồng. Sau đó, đại diện Công ty nhiều lần yêu cầu thanh toán nhưng Đại lý Minh P vẫn không thực hiện nên vào ngày 16/6/2020 giữa Công ty và ông P lập văn bản thỏa thuận thanh toán số tiền trên; theo đó, ông P cam kết trong tháng 6/2020 trả 40.000.000 đồng, từ tháng 7/2020 đến tháng 11/2020 trả 12.000.000 đồng/tháng và tháng 12/2020 trả dứt điểm số tiền còn lại; nếu không thực hiện thì Đại lý chấp nhận trả lãi chậm trả 0,1%/ngày nhưng ông P vẫn không thực hiện. Do vậy, Công ty khởi kiện yêu cầu ông P trả lại số tiền 112.746.000 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 01/7/2020 đến 30/9/2020 với số tiền là 10.372.632 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Công ty TNHH Minh T rút lại không yêu cầu ông P trả số tiền lãi 10.372.632 đồng.

*\* Đối với ông Nguyễn Hữu P – Chủ Đại lý Minh P:* Mặc dù đã được tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện của Công ty TNHH Minh T và các văn bản tố tụng nhưng ông P không có ý kiến gì và không tham gia hòa giải, xét xử.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật: Công ty TNHH Minh T khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Hữu P – Chủ Đại lý Minh P trả số tiền mua hàng thuốc thủy sản, thuốc xử lý nước còn thiếu. Đây là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có lợi nhuận nên đây là tranh chấp về hợp đồng mua bán thuộc thẩm quyền của Tòa án theo khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Ông P đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với ông P là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Qua các tài liệu, chứng cứ thể hiện: Trong các tháng 7 và 8/2019 Công ty TNHH Minh T bán hàng thuốc thủy sản và thuốc xử lý nước cho Đại lý Minh P – do ông Nguyễn Hữu P làm chủ; thỏa thuận thanh toán trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn bán hàng và đã được đối chiếu công nợ vào ngày 30/9/2019 thì số tiền Đại lý Minh P thiếu của Công ty là 112.746.000 đồng. Các thỏa thuận này phù hợp với các điều 430, 433 và 434 của Bộ luật Dân sự nên ông P phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ theo Điều 440 của Bộ luật Dân sự.

[4] Theo bảng đối chiếu công nợ công nợ vào ngày 30/9/2019 và biên bản thỏa thuận thanh toán ngày 16/6/2020 thì số tiền Đại lý Minh P thiếu của Công ty TNHH Minh T là 112.746.000 đồng. Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ và ông P không có ý kiến phản đối nên đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Công ty

TNHH Minh T yêu cầu ông P – Chủ Đại lý Minh P trả số tiền vốn còn thiếu là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa, Đại diện Công ty TNHH Minh T rút lại không yêu cầu Đại lý Minh P trả số tiền lãi từ ngày 01/7/2020 đến 30/9/2020.

Xét thấy, việc rút một phần khởi kiện về yêu cầu trả tiền lãi của Đại diện Công ty TNHH Minh T là tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ đối với yêu cầu này của Công ty là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[6] Từ những căn cứ đã phân tích ở trên, Đại diện Công ty TNHH Minh T yêu cầu ông Nguyễn Hữu P – Chủ Đại lý Minh P trả số tiền mua bán còn thiếu 112.746.000 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông P phải chịu là 5.637.800 đồng (112.746.000 đồng đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 244 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 430, 433, 434 và 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Đình chỉ yêu cầu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Minh T về yêu cầu ông Nguyễn Hữu P – Chủ Đại lý Minh P trả số tiền lãi từ ngày 01/7/2020 đến ngày 30/9/2020 với số tiền là 10.372.632 đồng (mười triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn sáu trăm ba mươi hai đồng). Công ty TNHH Minh T có quyền khởi kiện lại đối với yêu cầu này theo quy định của pháp luật.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Minh T. Buộc ông Nguyễn Hữu P – Chủ Đại lý Minh P trả cho Công ty TNHH Minh T số tiền là 112.746.000 đồng (một trăm mười hai triệu bảy trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty TNHH Minh T cho đến khi thi hành án xong khoản tiền phải trả thì hàng tháng ông P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Hữu P – Chủ Đại lý Minh P phải chịu số tiền 5.637.800 đồng (năm triệu sáu trăm ba mươi bảy nghìn tám trăm đồng) (chưa nộp).

- Công ty TNHH Minh T không phải chịu. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH Minh T số tiền 3.075.000 đồng (ba triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011070 ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn được tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Càn**